

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN**  
**TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST  
Ngày: 13- 10- 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN, TỈNH VĨNH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Dũng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Hoàng Hạnh

Ông Đinh Công Đoàn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Định là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Trần Minh K**, sinh năm 1992; tại huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: tổ 08, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh H và bà Nguyễn Thị Kiều T; Vợ: Nguyễn Thị Thúy D; Con có 01 người sinh năm 2020; Anh, chị em ruột có tất cả 02 người; Tiền án, tiền sự: không; Ngày 17/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Minh K về tội “ Trộm cắp tài sản” và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

1/ Anh Trần Hoàng S, sinh năm 1982 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 08, ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Ông Bùi Văn N, sinh năm 1969 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: tổ 08, ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Minh H, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: tổ 08, ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Trần Minh K sinh sống bằng nghề mua bán dưa cải. Hằng ngày, K thường xuyên chạy xe ô tô tải nhỏ biển số 64C – 087.67 đi giao dưa cải trên địa bàn xã L và xã T, huyện B thì K nhìn thấy cặp đường lộ có trồng nhiều cây mai (loại mai vàng), nên K nảy sinh ý định nhổ trộm cây mai về nhà trồng để chăm sóc, chơi kiếng. Từ ngày 06/7/2021 đến ngày 26/6/2021 bị cáo K đã thực hiện 04 vụ nhổ trộm 07 cây mai trên địa bàn xã T, huyện B như sau:

**Vụ thứ nhất và thứ hai:** Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 06/7/2021 K chạy xe ô tô tải 64C – 087.67 một mình từ nhà K đến nhà của ông Bùi Văn N, ở tổ 07, ấp L, xã T để nhổ trộm cây mai. Khi chạy xe đến gần nhà ông N, K đậu xe ở ngoài đường lộ rồi K đi lại cặp hàng rào lưới B40 của nhà ông N rồi dùng tay nhổ trộm 01 cây mai vàng có bề hoành 55cm, thân cây cao 65cm, dáng cây thẳng, có nhiều nhánh nhỏ quấn dây kim loại màu trắng (cây được đánh số 07) mang ra để trên xe chở đi.

Sau đó, K chạy xe chở cây mai vừa trộm được của ông N đi đến nhà của anh Trần Hoàng S ở tổ 08, ấp L, xã T để kiểm cây mai nhổ tiếp. Khi K chạy xe đến gần nhà anh S, K đậu xe ở ngoài đường lộ và đi bộ lại bên hông nhà của anh S rồi dùng tay nhổ trộm 01 cây mai vàng có bề hoành 32cm, thân cây cao 39cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây chữ S, có nhiều nhánh nhỏ quấn dây kim loại (cây được đánh số 02) mang ra xe tải chở về nhà của K và trồng 02 cây mai nhổ trộm được vào trong chậu để tiếp tục chăm sóc.

**Vụ thứ ba:** Vào khoảng 01 giờ sáng ngày 11/7/2021, bị cáo K chạy xe ô tô tải 64C – 087.67 một mình từ nhà K đến nhà của anh Trần Hoàng S ở tổ 08, ấp L, xã T để kiểm cây mai nhổ tiếp. Khi K chạy xe đến gần nhà anh S, K đậu xe ở ngoài đường lộ và đi bộ lại khu vực trồng cây mai của nhà anh S rồi dùng tay nhổ trộm 02 cây mai vàng (01 cây có bề hoành 32cm, thân cây cao 51cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng, có nhiều nhánh nhỏ (cây được đánh số 01) 01 cây có bề hoành 25cm, thân cây cao 48 cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng (cây được đánh số 03) mang ra để trên xe chở về nhà của K và trồng 02 cây mai nhổ trộm được vào trong chậu để chăm sóc tiếp.

**Vụ thứ tư:** Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 26/7/2021, K chạy xe ô tô tải 64C – 087.67 một mình từ nhà K đến nhà của anh Trần Hoàng S ở tổ 08, ấp L, xã T để nhổ trộm cây mai. Khi chạy xe đến gần nhà anh S, K đậu xe ở ngoài đường lộ và đi bộ lại khu vực trồng cây mai của nhà anh S rồi dùng tay nhổ trộm 03 cây mai vàng (01 cây có bề hoành 37cm, thân cây cao 35cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng có hai nhánh (cây được đánh số 04); 01 cây có bề hoành 23cm, thân cây cao 47cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng có nhiều nhánh nhỏ (cây được đánh số 05) và 01 cây có bề hoành 21cm, thân cây cao 58cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng có ba nhánh (cây được

đánh số 06) mang ra xẻ tải chở về nhà của K và trồng 03 cây mai nhỏ trộm được vào trong chậu để chăm sóc tiếp thì bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô tải nhỏ biển số 64 C – 087.67 đã qua sử dụng;
- 07 cây mai vàng được đánh số thứ tự từ 01 – 07

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số: 18/KLĐGTS ngày 12/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Tân kết luận:

+ Cây mai số 01: có bề hoành 32cm, thân cây cao 51cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng, có nhiều nhánh nhỏ trị giá: 10.000.000 đồng.

+ Cây mai số 02: có bề hoành 32cm, thân cây cao 39cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây chữ S, có nhiều nhánh nhỏ quấn dây kim loại trị giá: 8.000.000 đồng.

+ Cây mai số 03: có bề hoành 25cm, thân cây cao 48cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng trị giá: 3.000.000 đồng.

+ Cây mai số 04: có bề hoành 37cm, thân cây cao 35cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng có hai nhánh trị giá: 12.000.000 đồng.

+ Cây mai số 05: có bề hoành 23cm, thân cây cao 47cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng có nhiều nhánh nhỏ trị giá: 500.000 đồng.

+ Cây mai số 06: có bề hoành 21cm, thân cây cao 58cm, nhánh cây cắt cụt, dáng cây thẳng có ba nhánh trị giá: 500.000 đồng.

+ Cây mai số 07: có bề hoành 55cm, thân cây cao 65cm, dáng cây thẳng, có nhiều nhánh nhỏ quấn dây kim loại màu trắng trị giá: 15.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trên là: 49.000.000 đồng

Qua điều tra Trần Minh K đã thừa nhận toàn bộ hành vi nhỏ trộm 07 cây mai vàng trên. Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên vào ngày 17/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Minh K về tội trộm cắp tài sản và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để điều tra cho đến nay.

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã chứng minh và giải quyết như sau:

Đối với vật chứng thu giữ là xe ô tô nhãn hiệu ĐONGBEN biển số 64C- 087.67 đây là xe của ông Trần Minh H (là cha ruột của bị cáo K), lúc mua xe ông H nhờ K đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký. Việc bị cáo K sử dụng xe ô tô 64C – 087.67 để đi nhỏ trộm cây mai thì ông H không hay biết nên không có cơ sở để xử lý ông H và ông H cũng có đơn xin nhận lại xe ô tô trên, vì xe ô tô là phương tiện giao đưa cải sinh sống hàng ngày của gia đình nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại xe trên cho ông H xong.

Đối với cây mai được đánh số 07 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại cho ông Bùi Văn N, Sau khi nhận lại cây mai ông N đã viết bài nài, xin giảm nhẹ hình phạt cho K và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với 06 cây mai được đánh số từ 01 – 06, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại cho anh Trần Hoàng S. Anh S yêu cầu K bồi thường chi phí vận chuyển về nhà và tiền chăm sóc 06 cây mai với số tiền 10.000.000 đồng. K chấp nhận và đã bồi thường xong, sau khi nhận tiền anh S đã viết bản nại xin giảm nhẹ hình phạt cho K và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKSBT ngày 07/9/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long đã truy tố Trần Minh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Minh K và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ. Hình phạt bổ sung: xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét. Về vật chứng: áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự - Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra trả lại một xe ô tô tải nhãn hiệu DONGBEN biển số 64C-087-67 cho ông Trần Minh H; chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 01 cây mai được đánh số 07 cho anh Bùi Văn N; chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 06 cây mai được đánh số từ 01 đến 06 cho anh Trần Hoàng S. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án – Buộc bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố. Bị cáo ăn năn, hối hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Trần Minh H trình bày: Ông là cha ruột Trần Minh K, ông không biết việc K đem về là do lấy trộm của người khác. K sống chung với vợ chồng ông, ông làm nghề kinh doanh đưa cái nên K lái xe đi giao đưa cái cho vợ chồng ông. Chiếc xe ô tô tải biển số 64C – 087.67 là tài sản của ông vay ngân hàng mua để kinh doanh, do K có bằng lái nên ông để K đứng tên. Chiếc xe này ông đã xin nhận lại và đã được Cơ quan điều tra giao trả cho ông nên ông xin được nhận xe.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 01 giờ sáng ngày 06/7/2021, 01 giờ sáng ngày 11/7/2021 và 02 giờ sáng ngày 26/7/2021 tại tổ 07, tổ 08, ấp L, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Trần Minh K đã có hành vi trộm 07 cây mai vàng của bị hại Trần Hoàng S và Bùi Văn N có tổng giá trị tài sản là 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu đồng). Do đó, hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân đã truy tố bị cáo Trần Minh K với tội danh và điều luật như trong Bản cáo trạng số 45/CT-VKSBT ngày 07/9/2021 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý lấy trộm tài sản của người khác làm tài sản riêng của mình. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, làm mất an ninh trật tự của địa phương. Chính vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về việc mình đã gây ra; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, tài sản đã được thu hồi hoàn trả cho người bị hại; sau khi phạm tội đã khắc phục hậu quả; bị cáo đã tự thú khai ra các hành vi phạm tội trước đó. Xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự vào năm 2012, thuộc thành phần lao động, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ. Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên miễn hình phạt bổ sung và miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ Luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân thu hồi và trả lại cho ông Trần Minh H xe ô tô tải biển số 64C – 087.67.

Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 01 cây mai được đánh số 07 cho ông Bùi Văn N; chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 06 cây mai được đánh số từ 01 đến 06 cho anh Trần Hoàng S.

[8] Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”**

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, h, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Trần Minh K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

- Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long nhận được bản án, quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo. Giao bị cáo Trần Minh K cho Ủy ban nhân dân xã Tân Lược, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long để giám sát, giáo dục. Trường hợp người được cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Miễn hình phạt bổ sung và miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Minh K.

**2. Về biện pháp tư pháp:** Căn cứ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Tân thu hồi và trả lại cho ông Trần Minh H xe ô tô tải biển số 64C – 087.67.

- Chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 01 cây mai được đánh số 07 cho ông Bùi Văn N; chấp nhận việc cơ quan điều tra trả lại 06 cây mai được đánh số từ 01 đến 06 cho anh Trần Hoàng S.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

**4. Về án phí sơ thẩm:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Minh K nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

**5.** Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA)
- VKSND tỉnh Vĩnh Long
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long.
- VKSND huyện Bình Tân
- Công an H.Bình Tân (CQTHAHS, CQĐT, NTG)
- Chi cục THADS huyện Bình Tân
- UBND xã Tân Lược;
- Bị cáo và các đương sự
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Dũng**